Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 26.04.2021 16:10:11 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 115 /BC-UBND	*Tây Ninh, ngày 26 tháng 4 năm 2021*

BÁO CÁO
Tình hình triển khai Luật Hỗ trợ DNNVV năm 2020 và giai đoạn 3 năm 2018-2020

Thực hiện Công văn số 1296/BKHĐT-PTDN ngày 11/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo đánh giá tình hình triển khai Luật Hỗ trợ DNNVV năm 2020 và giai đoạn 3 năm (2018-2020), Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI LUẬT

1. Tổng quan về hoạt động của DNNVV từ năm 2018 đến nay

1.1 Tình hình của khu vực DNNVV từ khi có Luật Hỗ trợ DNNVV

Trong giai đoạn 2018-2020, toàn tỉnh có 1.981 doanh nghiệp được thành lập với số vốn 32.891 tỷ đồng. Lũy kế đến 31/12/2020, số doanh nghiệp trên toàn tỉnh 6.051 DN, số vốn là: 120.630 tỷ đồng.

2. Công tác tổ chức triển khai Luật

a) Tiếp tục triển khai Quyết định số 1732/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 về chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ và Kế hoạch số 3210/KH-UBND ngày 25/12/2018 về triển khai thực hiện Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 15/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Các văn bản đã ban hành trong giai đoạn 2018-2020 liên quan đến hỗ trợ phát triển doanh nghiệp:

- Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 11/01/2018 về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2018 trên địa bàn tỉnh;

- Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 12/01/2018 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2018 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, trong đó có nội dung theo dõi tình hình thi hành pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, y tế, lao động, thương binh và xã hội.

- Kế hoạch số 793/KH-UBND ngày 04/4/2018 của UBND tỉnh về kế hoạch phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh 2018-2020 nhằm thực hiện nhiệm vụ phát triển ngành công nghiệp cũng như tạo điều kiện hỗ trợ kinh tế tư nhân đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ trong sản xuất trên địa bàn tỉnh.

- Kế hoạch số 1609/KH-UBND ngày 04/7/2018 thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ,

giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo.

- Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 25/7/2018 về bãi bỏ Quyết định số 51/2010/QĐ-UBND ngày 26/11/2010 của UBND tỉnh ban hành quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1860/QĐ-UBND ngày 25/7/2018 về ban hành quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn.

- Quyết định số 1927/QĐ-UBND ngày 03/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh về phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025" trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Kế hoạch 3210/KH-UBND ngày 25/12/2018 về triển khai thực hiện Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 15/6/2018 của Thủ tướng chính phủ về tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

- Kế hoạch 3153/KH-UBND ngày 26/12/2018 thực hiện chương trình hành động của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ về cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp.

- Quyết định 1731/QĐ-UBND ngày 12/8/2019 về việc phê duyệt đề án khuyến công địa phương năm 2019 thuộc chương trình khuyến công trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016 – 2020.

- Kế hoạch số 2915/KH-UBND ngày 27/12/2019 về việc hỗ trợ DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Quyết định số 1754/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 về phê duyệt chương trình hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2020-2025.

- Kế hoạch số 2721/KH-UBND ngày 03/11/2020 về "Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2025".

- Hàng năm, tỉnh đều ban hành các chương trình xúc tiến đầu tư – thương mại – du lịch tỉnh Tây Ninh; Kế hoạch trợ giúp đào tạo cho DNNVV trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Kế hoạch trợ giúp pháp lý cho DNNVV.

3. Kết quả thực hiện các nội dung, đề án hỗ trợ DNNVV

3.1 Hỗ trợ tiếp cận tín dụng

Hệ thống các ngân hàng trên địa bàn tỉnh tiếp tục cải tiến, đơn giản hóa các thủ tục giao dịch, nhất là thủ tục vay vốn tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng, đồng thời vẫn đáp ứng đầy đủ quy định về hoạt động cho vay của ngành, đảm bảo an toàn vốn vay.

Các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh tổ chức các buổi tọa đàm CEO'S Forum với chuyên đề "Đối thoại trực tiếp với ngành ngân hàng" để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng, bảo đảm hoạt động sản xuất của doanh nghiệp. Tích cực thực hiện các chương trình, gói tín dụng với lãi suất hợp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; thực hiện mở rộng đầu tư tín dụng cho các dự án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhất là vốn cho 05 lĩnh vực ưu tiên (lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; lĩnh vực xuất khẩu; doanh nghiệp nhỏ và vừa; ngành công nghiệp hỗ trợ và doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao).

Đến cuối năm 2020, dư nợ cho vay trên địa bàn đạt 68.341 tỷ đồng, tăng 16,3% so đầu năm và tăng 38,4% so với cuối năm 2018. Trong đó: dư nợ cho vay doanh nghiệp đạt 19.300 tỷ đồng với 1.066 DN tăng 28,8% so với năm 2018; dư nợ cho vay lĩnh vực nông nghiệp nông thôn đạt 8.441 tỷ đồng, tăng 1,6%; dư nợ cho vay xuất khẩu đạt 2.687,6 tỷ đồng, tăng 7,8%; dư nợ cho vay hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đạt 6.501 tỷ đồng tăng 24,5%; dư nợ cho vay ứng dụng công nghệ cao đạt 3,4 tỷ đồng, tăng 70%.

Trong năm 2020, hệ thống ngân hàng trên địa bàn đã thực hiện có hiệu quả các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh giúp người dân và doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 vượt qua khó khăn. Đến 31/12/2020, ngành ngân hàng trên địa bàn đã cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ cho 11 khách hàng doanh nghiệp với tổng dư nợ 342,44 tỷ đồng; miễn giảm lãi vay và giữ nguyên nhóm nợ cho 66 doanh nghiệp với tổng dư nợ 2.215 tỷ đồng; cho vay với lãi suất thấp hơn lãi suất thông thường.

UBND tỉnh đã phê duyệt kinh phí hỗ trợ lãi vay phát triển thực hành sản xuất nông nghiệp tốt, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ theo Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 17/6/2019 cho 13 dự án với tổng mức hỗ trợ được duyệt là 11.369,4 triệu đồng.

3.2 Bảo lãnh tín dụng cho DNNVV

Hiện nay tỉnh chưa thành lập Quỹ bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa. Nguyên nhân do tỉnh Tây Ninh là địa phương chưa tự cân đối ngân sách, còn nhận trợ cấp từ ngân sách Trung ương nên chưa cân đối ngân sách để đảm bảo vốn điều lệ tối thiểu 100 tỷ đồng khi thành lập Quỹ theo quy định tại khoản 1, Điều 5 Nghị định số 34/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ.

3.3 Hỗ trợ thuế và kế toán

Công tác xử lý hoàn thuế đã được thực hiện kịp thời theo đúng quy định của Luật quản lý thuế, đúng quy trình đã tạo điều kiện cho các doanh nghiệp quay vòng vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, góp phần thúc đẩy sản xuất, kinh doanh. Đến nay, hệ thống khai thuế điện tử đã được triển khai tại 100% Chi cục thuế khu vực

trực thuộc Cục Thuế tỉnh, đã có 96,01% doanh nghiệp đang hoạt động hoàn thành đăng ký nộp thuế điện tử trên tổng số doanh nghiệp đang hoạt động; 92,05% chứng từ nộp thuế điện tử trên tổng số chứng từ nộp thuế và 97,03% số tiền nộp thuế điện tử trên tổng số tiền nộp thuế.

Công khai cơ sở dữ liệu về hoàn thuế, bảo đảm 100% hồ sơ hoàn thuế được kiểm tra và 100% hồ sơ khiếu nại của người nộp thuế được giải quyết đúng thời gian quy định của pháp luật.

3.4 Về hỗ trợ mặt bằng sản xuất, kinh doanh

Tỉnh đã quy hoạch 1.879,5 ha đất vào mục đích thương mại, dịch vụ và cơ sở sản xuất phi nông nghiệp đến năm 2020 (theo Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 10/5/2018 của Chính phủ). Ban hành Quyết định 539/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 về việc phê duyệt đề án phát triển khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Đây cũng là định hướng thuận lợi để các DNNVV tiếp cận thị trường đất đai, tài nguyên một cách minh bạch, bình đẳng theo cơ chế thị trường; công khai minh bạch quy hoạch chung của khu kinh tế cửa khẩu.

Công khai minh bạch quy hoạch tổng thể, quy hoạch chi tiết về sử dụng đất, phát triển các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu, kế hoạch sử dụng đất hàng năm của các huyện, thị xã, thành phố; danh mục các dự án thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng năm 2018, 2019, 2020 trên địa bàn tỉnh.

3.5 Hỗ trợ công nghệ

Triển khai dự án "Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa của doanh nghiệp tỉnh Tây Ninh" giai đoạn 2018-2020: Phê duyệt hỗ trợ 12 lượt tổ chức, doanh nghiệp với 16 lượt nội dung hỗ trợ gồm 09 hệ thống quản lý tiên tiến, 05 công cụ cải tiến năng suất chất lượng và 02 sản phẩm chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy; với tổng kinh phí hỗ trợ là 840.000.000 đồng.

Hướng dẫn 39 tổ chức, cá nhân đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp (bao gồm: 25 tổ chức, cá nhân đăng ký bảo hộ nhãn hiệu; 04 tổ chức, cá nhân đăng ký bảo hộ giải pháp hữu ích), cấp 39 Giấy xác nhận tham gia chương trình phát triển tài sản trí tuệ; hỗ trợ 01 doanh nghiệp về đổi mới công nghệ với kinh phí 365 triệu đồng, cấp 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý "Bà Đen" cho sản phẩm quả mãng cầu.

3.6 Hỗ trợ cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung

Phối hợp với Khu công nghệ phần mềm Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh (ITP) tổ chức 05 lớp đào tạo về khởi nghiệp cho cán bộ công chức, viên chức, cán bộ giảng dạy, sinh viên, đoàn viên thanh niên, phụ nữ trên địa bàn tỉnh (năm

2018: 02 lớp, năm 2019: 03 lớp). Tổ chức hội thảo "Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Tây Ninh" năm 2020 với sự tham dự của 70 đại biểu.

3.7 Hỗ trợ mở rộng thị trường

Giai đoạn 2018-2020, chương trình khuyến công quốc gia đã hỗ trợ thực hiện 6 đề án với tổng kinh phí 2.863,360 triệu đồng (nội dung các đề án tập trung chủ yếu vào hỗ trợ doanh nghiệp chuyển giao công nghệ và tiến bộ khoa học kỹ thuật và hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia hội chợ triển lãm trong nước); chương trình khuyến công địa phương đã hỗ trợ thực hiện 21 đề án với tổng kinh phí 2.863,360 triệu đồng (nội dung các đề án tập trung chủ yếu vào hỗ trợ doanh nghiệp chuyển giao công nghệ vào hoạt động sản xuất).

3.8 Hỗ trợ thông tin, tư vấn pháp lý

3.8.1 Hỗ trợ đào tạo DNNVV

Năm 2018-2019: các ngành đã mở 11 khóa bồi dưỡng kiến thức hội nhập kinh tế quốc tế; bồi dưỡng về an toàn thực phẩm; khóa bồi dưỡng "Cơ hội xuất khẩu thực phẩm Halal sang thị trường Malaysia"; khóa giới thiệu hiệp định nông nghiệp trong WTO; khóa tập huấn dịch vụ công trực tuyến cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; khóa đào tạo công cụ cải tiến năng suất "Mô hình quản lý chi phí theo dòng chảy nguyên vật liệu – MFCA. Ngoài phần kinh phí hỗ trợ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công thương thì kinh phí ngân sách tỉnh hỗ trợ 194 triệu đồng.

Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, năm 2020 tỉnh không tổ chức tập trung đông người nên các lớp đào tạo đều không thể tổ chức theo Kế hoạch.

3.8.2 Hỗ trợ thông tin, tư vấn pháp lý

Với sự hỗ trợ kinh phí từ Ban Quản lý Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2015 - 2020 (sau đây gọi tắt là Chương trình 585-Bộ Tư pháp) tại Quyết định số 1254/QĐ-585 ngày 25/5/2020, tỉnh đã tổ chức Hội nghị tập huấn bồi dưỡng tăng cường năng lực cho cơ quan, tổ chức thực hiện chức năng hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp về pháp luật cạnh tranh trong doanh nghiệp với hơn 90 lượt người tham dự.

3.9 Hỗ trợ DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị

3.9.1 Chuyển đổi từ hộ kinh doanh

Triển khai thực hiện theo Kế hoạch số 2915/KH-UBND ngày 27/12/2019 về việc hỗ trợ DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giao ngành thuế và các cơ quan liên quan thực hiện hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn miễn phí về các thủ tục hành chính thuế và chế độ kế toán trong thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu; triển khai cơ chế hỗ trợ miễn lệ phí môn bài trong thời hạn 03 (ba) năm kể từ ngày được cấp giấy chứng

nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu; Hỗ trợ phí, lệ phí, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp và tiền thuê đất có thời hạn theo quy định của pháp luật.

Số lượng doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh còn hạn chế so với số lượng hộ kinh doanh của tỉnh: năm 2018 có 02 doanh nghiệp được chuyển đổi, năm 2020 có 08 doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh.

3.9.2 Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị

Tỉnh đã giao ngành nông nghiệp căn cứ vào quy định của pháp luật, xác định cụ thể danh sách các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh có tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trong lĩnh vực sản xuất, chế biến để được hưởng các hỗ trợ trong hoạt động sản xuất theo quy định của pháp luật; khuyến khích hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh các sản phẩm thế mạnh của tỉnh để tìm thị trường xuất khẩu cho doanh nghiệp. Tổ chức lựa chọn, triển khai thí điểm hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia ít nhất một cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trong các ngành, sản phẩm có thế mạnh của địa phương.

3.10 Hỗ trợ DNNVV do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động là phụ nữ

Căn cứ tình hình thực tế địa phương phối hợp các ngành có liên quan, các tổ chức tín dụng, ngân hàng kịp thời thông tin các chính sách, chương trình phát triển, các nguồn vốn ưu đãi của địa phương của các tổ chức tín dụng đến DNNVV, doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ/tham gia quản lý, điều hành; tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp mạnh dạn đầu tư phát triển, mở rộng sản xuất, kinh doanh tại địa phương. Ngày phụ nữ khởi nghiệp hàng năm, Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh phối hợp các đơn vị tổ chức tư vấn nghề, tư vấn vốn, giới thiệu việc làm, tuyển dụng lao động... cho chị em phụ nữ tham dự.

3.11 Hỗ trợ khác

Để đẩy mạnh các hoạt động truyền cảm hứng, cổ vũ động viên thanh niên mạnh dạn khởi nghiệp, thành lập doanh nghiệp, Tỉnh Đoàn đã tổ chức và hỗ trợ vốn các cuộc thi "Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp"; Dự án khởi nghiệp sáng tạo thanh niên nông thôn"; "Sản phẩm khởi nghiệp Tây Ninh".

II. ĐÁNH GIÁ THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Mặt được

Doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa chiếm khoảng 95% tổng số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Để doanh nghiệp có thể hưởng các ưu đãi, các chính sách hỗ trợ hiệu quả, tỉnh đã chủ động lồng ghép các chương trình hỗ doanh nghiệp nhỏ và vừa với các chương trình hỗ trợ khác như chương trình khuyến công, chương trình xúc tiến đầu tư – thương mại – du lịch hàng năm.

Việc triển khai, tuyên truyền Luật Hỗ trợ DNNVV và các Nghị định hướng dẫn thực hiện, văn bản của Hội đồng nhân dân tỉnh, tỉnh đã tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận thông tin về các chế độ chính sách đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, góp phần hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả.

2. Những khó khăn, nguyên nhân

Tỉnh chưa thành lập Quỹ bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa, do tỉnh Tây Ninh là địa phương chưa tự cân đối ngân sách, còn nhận trợ cấp từ ngân sách Trung ương nên chưa cân đối ngân sách để đảm bảo vốn điều lệ tối thiểu 100 tỷ đồng khi thành lập Quỹ theo quy định. Ngoài ra, nguồn vốn địa phương để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa còn hạn chế, thường lồng ghép vào các chương trình hỗ trợ chung của tỉnh.

Các khóa đào tạo phát triển nguồn nhân lực chưa được doanh nghiệp quan tâm tham gia khi có thông báo chiêu sinh, do đó số lượng các khóa khởi sự doanh nghiệp, quản trị doanh nghiệp các năm rất ít hoặc không đủ số lượng học viên để mở lớp. Bên cạnh đó, các khóa đào tạo về năng suất chất lượng tuy được doanh nghiệp đăng ký tham dự nhưng một số doanh nghiệp cử cán bộ tham dự chưa phù hợp với nội dung khóa học, đặc biệt là chưa thu hút được lãnh đạo doanh nghiệp tham dự nên việc áp dụng sau đào tạo chưa đạt hiệu quả cao.

Đối với lĩnh vực hỗ trợ khoa học công nghệ: Số lượng cơ sở, doanh nghiệp tham gia còn thấp, chưa đạt kỳ vọng đề ra. Nguyên nhân: do các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đa phần là doanh nghiệp nhỏ và vừa, khả năng tài chính và quản lý còn hạn chế, chỉ chú trọng đến việc sản xuất kinh doanh, chưa quan tâm, nhận thức hết tầm quan trọng của việc đổi mới công nghệ trong sản xuất; doanh nghiệp còn khó đáp ứng tiêu chí, điều kiện khi tham gia một số chương trình hỗ trợ. Mặt khác, chưa đánh giá được hiệu quả mang lại cho doanh nghiệp từ việc áp dụng các nội dung hỗ trợ của dự án do không có cơ chế quy định thực hiện hậu kiểm các doanh nghiệp sau khi đã được cấp kinh phí hỗ trợ hoặc hình thức xử lý nếu doanh nghiệp không tiếp tục duy trì việc áp dụng các nội dung đã hỗ trợ.

Về xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh còn gặp nhiều khó khăn như: Thiếu thông tin về các nguồn đầu tư, các chương trình và tổ chức hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đặc biệt là thông tin về các chính sách hỗ trợ của Nhà nước cho phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp; tỉnh không có trường Đại học, Viện nghiên cứu, thiếu đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật có kinh nghiệm. Ngoài ra, hoạt động tài trợ cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo mới chỉ dừng lại ở công tác truyền thông và đào tạo, nâng cao năng lực; còn các hoạt động khác như phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và cơ chế chính sách hỗ trợ, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đến nay vẫn chưa thực hiện được.

Việc triển khai chương trình khuyến công trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua còn ít, phạm vi triển khai còn hẹp, ngành, nghề và đối tượng thụ hưởng còn hạn chế, kết quả đạt được chưa cao, chưa phát huy được tầm quan trọng và mục tiêu của công tác khuyến công.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Kiến nghị Chính phủ sửa đổi khoản 1, Điều 5 Nghị định số 34/2018/NĐ-CP về quy định vốn điều lệ tối thiểu khi thành lập Quỹ như sau: *"vốn điều lệ thực có tối thiểu tại thời điểm thành lập Quỹ bảo lãnh tín dụng là 20 (hai mươi) tỷ đồng do ngân sách cấp tỉnh cấp"*. Lý do: cho phù hợp với tình hình thực tế của các địa phương trong cân đối ngân sách khi thành lập Quỹ, đồng thời trong quá trình thực hiện căn cứ vào nhu cầu vốn của quỹ trong từng năm, bổ sung vốn để đảm bảo thực hiện.

Đổi mới việc cung cấp thông tin, trên trang thông tin hỗ trợ doanh nghiệp - Bộ Tư pháp cần bổ sung thêm chuyên mục cảnh báo rủi ro pháp lý đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa; thường xuyên cập nhật, đăng tải một số bản án, quyết định của Tòa án; phán quyết, quyết định của trọng tài thương mại; quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh; quyết định xử lý vi phạm hành chính liên quan đến doanh nghiệp được phép công khai để các doanh nghiệp nhỏ và vừa tham khảo.

UBND tỉnh Tây Ninh kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư./.

Nơi nhận:
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- LĐVP, KT;
- Lưu: VT, VP.

Thường - KT

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Hùng